

Bản án số: 450/2023/HS - PT

Ngày: 21 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán: 1. Ông Phan Thanh Nguyễn

2. Ông Bùi Đức Nam

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Khá - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 404/2023/TLPT-HS ngày 01/11/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2023/HS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Văn T; giới tính: Nam; sinh năm 1983, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: đường G, khu phố B, phường L, thành phố T, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T:** Luật sư Nguyễn Văn Lập - Công ty Luật TNHH MTV Trọng Pháp - Thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 15/6/2022, Trịnh Sỹ C điều khiển xe ô tô tải biển số 29H-764.47 chở Lê Văn T1 đi giao hàng cho Công ty Cổ phần Tiếp Vận H.P (gọi tắt là Công ty H.P), do kẹt xe nên Trịnh Sỹ C điều khiển xe lưu thông trên làn đường dành cho xe mô tô của đường Hà Huy Giáp hướng từ cầu vượt Ngã tư ga đi quận Gò Vấp. Khi đến trước địa chỉ số 15 Hà Huy Giáp, khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Trịnh Sỹ C nhìn thấy xe ô tô tải ben biển số 51D-073.55 do Nguyễn Văn T điều khiển lưu thông phía sau cùng chiều muốn vượt lên nhưng Trịnh Sỹ C

không cho vượt. Trịnh Sỹ C bật đèn xi nhan trái và điều khiển xe ô tô chặn lại không cho Nguyễn Văn T vượt nhưng Nguyễn Văn T vẫn điều khiển xe ô tô vượt lên. Trịnh Sỹ C dừng xe và cầm 01 khúc gỗ dài khoảng 30cm (tay cầm hình tròn dài khoảng 08cm phần còn lại có hình tam giác dài khoảng 22cm) bước xuống xe đi lại xe của Nguyễn Văn T rồi đập bẻ kính chắn gió phía trước, kính cửa ghế tài xế bên trái và ném khúc gỗ trúng vào túp lô bên trong xe ô tô của Nguyễn Văn T. Thấy Trịnh Sỹ C đập xe ô tô của Nguyễn Văn T nên Lê Văn T1 cũng bước xuống xe và cầm 01 ống sắt bằng kim loại, màu đen dài khoảng 64cm chạy đến đập bẻ kính chiếu hậu bên phải và rút đèn xi nhan bên hông cửa ghế phụ của xe ô tô của Nguyễn Văn T. Sau đó, Lê Văn T1 còn tiếp tục lấy 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 1,2m đưa cho Trịnh Sỹ C nên Trịnh Sỹ C tiếp tục đập bẻ hoàn toàn cửa kính bên trái phía tài xế xe ô tô do Nguyễn Văn T điều khiển. Do bị đập xe nên Nguyễn Văn T điều khiển xe chạy vượt lên và cố ý tông vào cánh cửa bên trái ghế tài xế xe ô tô làm móp cửa xe và bẻ kính chiếu hậu bên trái của xe ô tô do Trịnh Sỹ C điều khiển rồi chạy ra hướng đường Quốc lộ 1A.

Thấy Nguyễn Văn T điều khiển xe bỏ đi thì Trịnh Sỹ C, Lê Văn T1 điều khiển xe ô tô về nhà của Trịnh Sỹ C gần đó để cất xe. Sau đó, Lê Văn T1 lấy xe mô tô chở Trịnh Sỹ C cầm 02 thanh kim loại để đi tìm đánh Nguyễn Văn T. Khi đến Trường THCS An Phú Đông, phường An Phú Đông, Quận 12 thì đuổi kịp Nguyễn Văn T nên Trịnh Sỹ C cầm dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 1,2m ném thẳng vào đầu xe ô tô làm thủng 01 lỗ khoảng 02cm trước đầu xe cạnh cần gạt nước bên trái, Nguyễn Văn T tiếp tục lái xe bỏ chạy về hướng thành phố Thủ Đức. Trịnh Sỹ C tiếp tục dùng xe mô tô chở Lê Văn T1 cầm hung khí đuổi theo Nguyễn Văn T, khi đến cầu vượt Bình Phước thì đuổi kịp nhưng do chạy tốc độ cao và sát xe ô tô tải nên bị mất lái ngã xuống đường làm cho Lê Văn T1 bị trầy xước chân, tay còn Trịnh Sỹ C bị gãy xương đòn và được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 175. Sau đó, Nguyễn Văn T đến Công an phường Thạnh Lộc, Quận 12 trình báo Trịnh Sỹ C và Lê Văn T1 có hành vi đập phá làm hư hỏng xe ben của bị cáo.

Ngày 02/10/2022, Lê Văn T1 đã tử vong do vụ tai nạn giao thông tại xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 193/KL-HĐĐGTS ngày 16/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12 và Công văn số 729/CV-TTHS ngày 06/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12, phân tích giá trị thiệt hại của từng bộ phận của xe ô tô biển số 51D-073.55 và xe ô tô biển số 29H-764.47, như sau:

- Tổng chi phí khắc phục thiệt hại của xe ô tô tải nhãn hiệu Huyndai HD270 biển số 51D-073.55 là 11.718.000 đồng;

- Tổng chi phí khắc phục thiệt hại của xe ô tô tải đông lạnh nhãn hiệu Suzuki biển số 29H-764.47 là 2.970.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2023/HSST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, các điểm e, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Trịnh Sỹ C, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/9/2023, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tại phiên tòa bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo, bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội thuộc trường hợp bị kích động do hành vi trái pháp luật của Trịnh Sỹ C gây ra, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; mức án 06 tháng tù cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo có phần nghiêm khắc. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không trái với Nghị quyết hướng dẫn về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và mức hình phạt áp dụng cho bị cáo là đúng, xét thấy các tình tiết giảm nhẹ tại điểm e, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo là hoàn toàn đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cung cấp tài liệu là đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bị hại, đồng thời bị cáo đã thỏa thuận xong về phần bồi thường, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang nuôi con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T.

Bị cáo Nguyễn Văn T không tham gia tranh luận.

Luật sư và Kiểm sát viên giữ nguyên ý kiến đã trình bày tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[3] Căn cứ lời khai của các bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn khi cùng tham gia giao thông, Nguyễn Văn T định điều khiển xe vượt lên trên xe của bị cáo Trịnh Sỹ C thì bị Trịnh Sỹ C, Lê Văn T1 dùng khúc gỗ, dao tự chế và ống sắt đập phá xe. Do bị đập xe nên Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô vượt lên và cố ý tông vào cánh cửa bên trái ghé tài xế xe ô tô của Trịnh Sỹ C làm móp cửa xe và bể kính chiếu hậu bên trái của xe ô tô của Trịnh Sỹ C gây thiệt hại 2.970.000 đồng. Sau đó, Trịnh Sỹ C và Lê Văn T1 tiếp tục dùng xe mô tô cầm theo 02 thanh kim loại để đuổi theo xe của Nguyễn Văn T, khi đuổi kịp Trịnh Sỹ C cầm dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 1,2m ném thẳng vào đầu xe ô tô Nguyễn Văn T đang cầm lái làm thủng 01 lỗ lỗ khoảng 02cm trước đầu xe cạnh cần gạt nước bên trái, gây tổng thiệt hại 11.718.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Trịnh Sỹ C, Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T cung cấp tài liệu xác nhận bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội thuộc trường hợp bị kích động do hành vi trái pháp luật của Trịnh Sỹ C gây ra là có căn cứ, đúng pháp luật và tuyên mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp với hành vi của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo xuất phát từ hành vi trái pháp luật của Trịnh Sỹ C và Lê Văn T1, thiệt hại do bị cáo Nguyễn Văn T gây ra là không lớn nên nội dung kháng cáo của bị cáo là có căn cứ.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2023/HS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho bị cáo Nguyễn Văn T.)

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - CA TP.HCM; (1)
- TAND Quận 12; (1)
- VKSND Quận 12; (1)
- Công an Quận 12; (1)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (21). (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Châu